

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B5** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH03163** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Lý thuyết tài chính tiền tệ**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023569	Phạm Thị Có	20/12/2006				7	7.5	8.0			3.0	5.0	6.0
2	2353403023572	Nguyễn Thị Diễm Hương	23/05/2007				8	8.0	8.0			6.0		6.8
3	2353403023573	Lê Thị Diễm My	08/10/2008				7	7.0	8.0			7.5		7.5
4	2353403023574	Lê Hoài Ngọc	24/02/2008				7	4.0	7.0			7.0		6.5
5	2353403023575	Nguyễn Thị Ngọc Nhân	08/10/2008				7	8.0	8.0			8.0		7.9
6	2353403023580	Phan Thị Hoài Thư	17/08/2008				9	8.0	9.0			8.0		8.2
7	2353403023581	Trần Đức Tiến	08/06/2008				6.5	8.0	7.0			3.5	7.0	7.1
8	2353403023583	Lê Thành Trung	18/01/2008				8	8.0	8.0			7.0		7.4
9	2353403023585	Đoàn Phạm Kiều Vân	15/12/2008				7.5	8.0	8.0			6.0		6.8
10	2353403023587	Nguyễn Thị Như Ý	11/07/2008				7	8.0	7.0			5.0		6.0
11	2353403023588	Nguyễn Ngọc Kim Yển	18/11/2008				6.5	8.0	7.0			7.0		7.1
12	2353403025244	Bạch Thị Kim Hên	24/07/2007				9	7.0	8.0			6.0		6.7

Châu Đốc, ngày 15 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Đồng Nhất